

ĐỀ THI HỌC KÌ I - KHTN 8

ĐỀ 7

I. TRẮC NGHIỆM (4.0 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau: (Mỗi câu 0,25 điểm)

Câu 1. Đơn vị thường dùng để đo khối lượng riêng của một chất?

- A. kg B. kg/m^3 C. m^3 D. g/cm^2

Câu 2. Trong các đơn vị sau đơn vị nào là đơn vị đo áp suất?

- A. N/m^2 B. N.m^2 C. N. D. N/m^3

Câu 3. Lực đẩy Ác-si-mét phụ thuộc vào những yếu tố nào sau đây?

- A. Trọng lượng riêng của chất lỏng và chất làm vật.
B. Trọng lượng riêng của chất lỏng và thể tích phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ.
C. Trọng lượng riêng của chất làm vật và thể tích của vật.
D. Trọng lượng riêng của chất lỏng và thể tích của chất lỏng.

Câu 4. Đòn bẩy là dụng cụ dùng để:

- A. làm thay đổi trọng lượng của vật. B. làm thay đổi thể tích của vật.
C. làm đổi hướng của lực tác dụng vào vật. D. làm thay đổi khối lượng của vật.

Câu 5. Vật sẽ bị quay trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Dùng dao cắt bánh sinh nhật. B. Dùng tay mở cần gạt của vòi nước.
C. Dùng tay vuốt màn hình điện thoại. D. Dùng búa đóng đinh vào tường.

Câu 6. Hai vật nhiễm điện tích cùng loại, khi đưa chúng lại gần nhau thì chúng sẽ:

- A. hút nhau. B. đẩy nhau.
C. vừa hút vừa đẩy nhau. D. không có hiện tượng gì cả.

Câu 7. Trong các chức năng dưới đây, đâu là chức năng của hệ vận động?

- A. Co bóp và vận chuyển máu. B. Là nơi bám của các cơ.
C. Lọc máu và hình thành nước tiểu. D. Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải phân.

Câu 8. Vai trò của hồng cầu là

- A. vận chuyển chất dinh dưỡng đi nuôi cơ thể.
B. vận chuyển các chất thải và vận chuyển O_2 và CO_2 .
C. vận chuyển các chất thải.
D. vận chuyển O_2 và CO_2 .

Câu 9. Các tế bào máu ở người được phân chia thành mấy loại chính?

- A. 5 loại. B. 4 loại. C. 3 loại. D. 2 loại.

Câu 10. Đâu **không phải** là cơ quan thuộc hệ hô hấp ở người?

- A. Tim. B. Phổi. C. Phế quản. D. Khí quản.

Câu 11. Quá trình nào sau đây là biến đổi hóa học?

- A. Đốt cháy cồn trong đĩa. B. Hơ nóng chiếc thìa inox.
C. Hoà tan muối vào nước. D. Lọ nước hoa mở nắp bị bay hơi.

Câu 12. Trong phản ứng giữa oxygen với hydrogen tạo thành nước, lượng chất nào tăng lên trong quá trình phản ứng?

- A. Hydrogen và nước. B. Oxygen và hydrogen.
C. Oxygen và nước. D. Chỉ có nước.

Câu 13. Để xác định được mức độ phản ứng nhanh hay chậm người ta sử dụng khái niệm nào sau đây?

A. Tốc độ phản ứng.

B. Cân bằng hoá học.

C. Phản ứng một chiều.

D. Phản ứng thuận nghịch.

Câu 14. Hydrochloric acid có công thức hóa học là

A. H_2SO_4 .

B. HNO_3 .

C. HCl .

D. HClO .

Câu 15. Kim loại nào sau đây **không** tác dụng với dung dịch H_2SO_4 loãng?

A. K.

B. Ag.

C. Zn.

D. Mg.

Câu 16. Ứng dụng của acetic acid là

A. sản xuất giấy, tơ sợi.

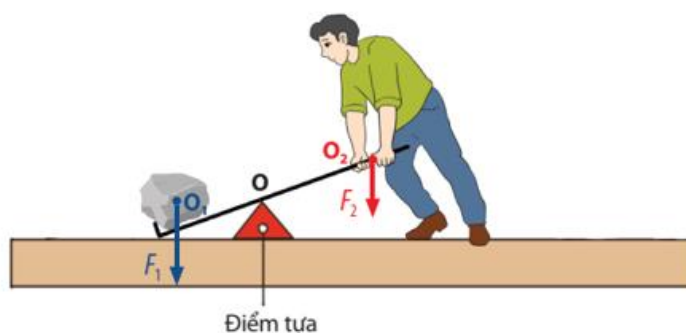
B. sản xuất chất dẻo.

C. sản xuất phân bón.

D. sản xuất dược phẩm.

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Câu 17. (1,5 điểm). Quan sát Hình 1 và trả lời các câu hỏi sau:



▲ Hình 1 . Dùng đòn bẩy để nâng vật nặng

a) Để nâng vật, người thợ phải tác dụng lực F_2 có phương, chiều như thế nào? Nêu nhận xét về hướng của lực tác dụng và hướng chuyển động của vật.

b) Muốn nâng vật với lực F_2 nhỏ hơn, phải dịch chuyển điểm tựa O về phía nào? Sử dụng đòn bẩy trên có lợi ích gì?

Câu 18. (1,0 điểm). Một vật bằng nhôm không rỗng có trọng lượng riêng là $d_1 = 27000\text{N/m}^3$ được móc vào lực kế, trong không khí lực kế chỉ $P_1 = 13,5\text{N}$.

a) Tính thể tích của vật.

b) Nhúng ngập vật trong nước có trọng lượng riêng là $d_2 = 10000\text{N/m}^3$. Tính lực đẩy Acsimet của nước vào vật?

Câu 19. (1 điểm):

Trình bày sự phối hợp của mỗi cơ quan trong việc thực hiện chức năng của hệ hô hấp.

Câu 20. (0,5 điểm):

Để bảo vệ hệ tiêu hóa theo em cần phải có các biện pháp nào, em hãy đề xuất 4 biện pháp?

Câu 21. (0,5 điểm)

Biết tỉ khối của khí B so với oxygen là 0,5 và tỉ khối của khí A đối với khí B là 2,125. Xác định khối lượng mol của khí A?

Câu 22. (1,5 điểm) Cho một lượng iron dư vào 200 mL dung dịch hydrochloric acid HCl , sau khi phản ứng kết thúc thu được iron (II) chloride FeCl_2 và 9,916 L khí hydrogen H_2 ở điều kiện chuẩn (25°C và 1 bar)

a) Viết phương trình hóa học.

b) Tính khối lượng iron đã tham gia phản ứng.

c) Tính nồng độ mol của dung dịch HCl đã dùng.

This image shows a single page of white paper with horizontal blue or grey ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There is no handwriting or other markings on the paper.

